

Số: **03** /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày **27** tháng **3** năm 2025

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY V-ITASCO
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Hội đồng Quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình thực hiện SXKD, hoạt động của Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm 2024; Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin (V-ITASCO) cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TY NĂM 2024
I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY - TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024.**

1. Khái quát chung:

Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin là Công ty cổ phần hoạt động theo luật Doanh nghiệp Việt Nam, Công ty được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần theo Quyết định số 150/2004/QĐ-BCN ngày 01/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ công thương).

- Trụ sở chính của công ty: Số 1 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200170658 cấp lần đầu ngày 14/01/2005; Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 19 ngày 23/06/2022.

- Vốn điều lệ: **264.599.240.000 đồng** (Hai trăm sáu mươi tư tỷ, năm trăm chín mươi chín triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trong đó, vốn góp của các cổ đông:

- + Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam: 18% vốn điều lệ.
- + Công ty TNHH Đầu tư Việt Đức Sài Gòn: 23,99% vốn điều lệ.
- + Công ty cổ phần Dịch vụ xây dựng Hải Âu: 35,71% vốn điều lệ.
- + Các cổ đông khác: 22,29%
- Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sàn UPCOM với mã số ITS.
- Về cơ cấu tổ chức:
- Mô hình tổ chức của Công ty V-ITASCO bao gồm:
- + Hội đồng Quản trị: 05 thành viên.

- + Ban Kiểm soát: 03 thành viên.
- + Ban lãnh đạo điều hành: 04 thành viên (01 tổng giám đốc, 04 Phó tổng giám đốc).
- + Các phòng ban giúp việc: 06 phòng.
- *Các đơn vị thành viên do V-ITASCO sở hữu 100% vốn điều lệ:* 01 đơn vị.
- + Công ty TNHH MTV Kinh doanh xuất nhập khẩu than ITASCO.
- *Các công ty V-ITASCO tham gia vốn trên 50% vốn điều lệ:*
- + Công ty Cổ phần Đầu tư năng lượng ITASO (V-ITASCO sở hữu 99,41% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ Thương mại, kinh doanh than ITASCO (V-ITASCO sở hữu 98,3% vốn điều lệ).
- *Các công ty V-ITASCO tham gia vốn dưới 50% vốn điều lệ:*
- + Công ty Cổ phần Đầu tư, khoáng sản và dịch vụ - ITASCO (V-ITASCO sở hữu 26% vốn điều lệ);
- + Công ty Cổ phần Dịch vụ tổng hợp Vĩnh Tân (V-ITASCO nắm giữ 35% vốn điều lệ);
- + Công ty Cổ phần Dịch vụ kho bãi Đông Hải (V-ITASCO nắm giữ 19,2% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Khoáng sản và thương mại ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 18% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Chế biến khoáng sản và dịch vụ ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 14,29% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Chế biến kinh doanh than Hà Nội ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 20% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Chế biến kinh doanh than ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 40% vốn điều lệ).

2. Kết quả một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2024:

Năm 2024 nền kinh tế trong nước có nhiều khởi sắc tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, điều đó ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động SXKD của Công ty. Thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua về việc điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2024. Cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 1.890.500 triệu đồng (giảm 27% so với kế hoạch đầu năm).
- Tổng giá trị sản xuất: 69.700 triệu đồng (giảm 43% so với kế hoạch đầu năm).
- Lợi nhuận trước thuế: 11.000 triệu đồng (tăng 10% so với kế hoạch đầu năm).
- Cổ tức dự kiến: 1% (giảm 50% so với kế hoạch đầu năm).

Kết quả SXKD năm 2024 đạt được:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 1.954.930.511.475 đồng.
- Giá trị sản xuất: 67.990.854.176 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 10.342.260.927 đồng.
- Cổ tức năm 2024: 1%
- Nộp ngân sách: Đúng, đủ theo quy định của Nhà nước.

(Nội dung chi tiết Quý cổ đông đã được tham khảo tại Báo cáo tài chính đã được đăng tải trên Website của Công ty và gửi trực tiếp cho các cổ đông tham dự Hội nghị ngày hôm nay).

II. CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trong năm 2024 Hội đồng Quản trị Công ty đã họp và ban hành 28 Nghị quyết, thông qua nhiều chủ trương lớn; quyết định nhiều vấn đề quan trọng của toàn Công ty nhằm thực hiện các mục tiêu đã đặt ra của Đại hội đồng cổ đông.

Trong 28 Nghị quyết có 03 Nghị quyết về nhân sự quản lý (01 quyết định miễn nhiệm Phó tổng giám đốc, 02 quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm Phó tổng giám đốc Công ty) và 25 Nghị quyết quyết định những vấn đề quan trọng khác.

Các phiên họp của Hội đồng quản trị đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, được thảo luận công khai, dân chủ, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Thông qua các Nghị quyết được ban hành năm 2024 có thể thấy Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty; kịp thời chỉ đạo, quyết định các vấn đề quan trọng, các định hướng lớn của Công ty; tạo điều kiện cho bộ máy điều hành triển khai nhiệm vụ; điều chỉnh các hoạt động của Công ty đi vào nề nếp, đúng hướng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

1. Về công tác tổ chức bộ máy:

- Năm 2024, Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý nội bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý của V-ITASCO. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc thường xuyên chỉ đạo việc rà soát, hoàn thiện, ban hành hoặc trình Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định của Công ty theo hướng quản trị hiệu quả, quản lý chặt chẽ về chi phí, tài chính, hạn chế thấp nhất các rủi ro về pháp lý, về tài chính trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.

- Tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện công tác điều hành nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty cũng như các đơn vị thành viên. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên Lãnh đạo điều hành Công ty theo hướng chịu trách nhiệm giải quyết công việc đến kết quả cuối cùng, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Thực hiện cơ cấu chức năng nhiệm vụ các phòng Công ty theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Về hoàn thiện quy chế, quy định quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định quản lý trong nội bộ của Công ty để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế.

Website của Công ty đăng tải thường xuyên các thông tin thông tin và hoạt động của Công ty tới các cổ đông và các nhà đầu tư.

3. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty.

- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHCĐ thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn để triển khai các công việc tăng doanh thu và lợi nhuận.

- Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính về cơ bản được kiểm soát tốt, vốn Chủ hữu bảo toàn và phát triển.

- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị.

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng Quản trị đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Ban lãnh đạo điều hành Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các công ty con và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, hạn chế các sai sót, rủi ro.

4. Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Trong công tác đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp Công ty luôn thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định. Tập trung đầu tư vào các doanh nghiệp, các hoạt động sản xuất kinh doanh có khả năng thu hồi vốn, hiệu quả và đảm bảo an toàn đồng vốn.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH.

1. Về công tác quản trị:

1.1. Đối với Ban lãnh đạo điều hành:

Thực hiện phân công cụ thể cho từng thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành. Trong năm 2024, trong bối cảnh nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, Ban lãnh đạo điều hành đã tích cực, chủ động điều hành, giải quyết các công việc được phân công một cách đồng bộ, toàn diện và có hệ thống; chủ động làm việc, quan hệ công tác với các bộ, ngành, địa phương, các đối tác, bạn hàng, khách hàng giải quyết hiệu quả các công việc được phân công, cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1.2. Đối với các phòng chuyên môn giúp việc:

Ban lãnh đạo điều hành đã quản lý, chỉ đạo sâu sát các phòng ban nghiệp vụ Công ty hoàn thành tốt chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban lãnh đạo. Về cơ bản, các phòng nghiệp vụ đã thực hiện tốt quy chế, quy định của Công ty. Chế độ báo cáo công việc theo tuần, theo tháng được duy trì và thực hiện có hiệu quả, Việc báo cáo được thực hiện qua hệ thống mạng nội bộ Công ty, đảm bảo kịp thời trong giải quyết công việc.

1.3. Đối với công tác tài chính, kế toán:

- Quản lý sử dụng tiền vốn, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp. Công tác huy động vốn từ các Ngân hàng, tổ chức tín dụng đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và vốn cho dự án đầu tư thiết bị thi công xây lắp.

- Đảm bảo hạch toán kế toán, báo cáo tài chính chính xác và kịp thời. Thực hiện tốt công tác quyết toán thuế, công tác kiểm kê tại đơn vị.

- Công tác thu hồi vốn được thực hiện quyết liệt, tình hình tài chính được cải thiện, uy tín của doanh nghiệp được nâng lên.

- Rà soát các khoản công nợ khó đòi còn tồn tại từ các năm trước. Có khoản công nợ đã gửi đơn đến Tòa án và Tòa đã có quyết định, hiện đang thu hồi công nợ. Một số khoản đang Tòa án đang tiếp tục giải quyết.

1.4. Công tác kế hoạch và khoán quản trị chi phí:

Công ty tiếp tục thực hiện và tăng cường công tác khoán, quản trị chi phí ở tất cả các khâu, các bộ phận, đồng thời đã rà soát, sửa đổi, bổ sung các định mức kinh tế kỹ thuật theo tiêu chí tiết kiệm, phù hợp với quy định của Nhà nước.

1.5. Đối với công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương:

Nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng và phát triển cho Công ty, trong năm 2024 thực hiện luân chuyển cán bộ giữa các đơn vị, giữa các phòng Công ty nhằm tạo điều kiện cho cán bộ rèn luyện và phát triển. Đào tạo đội ngũ cán bộ kinh doanh, cán bộ nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật đảm bảo có chuyên môn và đạo đức phù hợp và đáp ứng yêu cầu của sự phát triển Công ty.

Lao động bình quân toàn Công ty năm 2024 là 69 người, có việc làm ổn

định. Về tiền lương bình quân toàn Công ty thực hiện đạt 12,6 triệu đồng/người/tháng.

2. Về công tác sản xuất kinh doanh:

2.1. Công tác chế biến kinh doanh than:

+ Than tự doanh: Lũy kế thực hiện cả năm Công ty tiêu thụ được 455.966 tấn than các loại, bằng 91% kế hoạch theo hợp đồng đã ký với TKV. Doanh thu kinh doanh than là 1.273.061 triệu đồng.

+ Than chế biến: Năm 2024 TKV không giao chỉ tiêu than chế biến cho Công ty.

2.2. Công tác thi công xây lắp:

Công ty tiếp tục thực hiện việc thi công xây dựng công trình thủy điện Simacai, thủy điện Nậm Ma 2A, Nậm Ma 3, thủy điện Yên Sơn theo nội dung các hợp đồng đã ký kết với các chủ đầu tư với tư cách là tổng thầu chính để thi công xây dựng các hạng mục công trình chính và hạng mục phụ trợ; lắp đặt và dịch vụ kỹ thuật thiết bị cơ điện các các dự án.

Ngoài ra Công ty còn được giao làm tổng thầu thi công các công trình dự án khu công nghiệp số 3 Nghi Sơn (Thanh Hoá), dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp Phùng Chí Kiên (Hưng Yên).

Tổng doanh thu lĩnh vực xây lắp năm 2024 là 435.286 triệu đồng.

2.3. Công tác kinh doanh vật tư thiết bị:

Công ty tích cực tìm hiểu thị trường, tham gia đấu thầu các gói thầu do các đơn vị trong TKV tổ chức.

Trong năm 2024 Công ty đã giao được 43 xe ô tô Scanina cho các đơn vị trong TKV với tổng doanh thu là 216.723 triệu đồng.

Trong năm 2024 Công ty đã tập trung vốn để phát triển các mảng sản xuất kinh doanh chính của Công ty đem lại hiệu quả cao như: Chế biến kinh doanh than, thi công xây lắp các công trình, dự án.

Năm 2025 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã có nhiều khởi sắc tuy nhiên dự báo còn tiềm ẩn nhiều khó khăn. Để khắc phục những khó khăn liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban lãnh đạo điều hành cần tích cực chỉ đạo các bộ phận kinh doanh đẩy mạnh hoạt động khai thác thị trường, tìm kiếm hợp đồng cung cấp vật tư thiết bị mới, tăng doanh thu, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đã đăng ký năm 2025.

3. Về quản lý vốn và tài sản:

Công tác quản lý vốn và tài sản, quản lý chất lượng, tiến độ các dự án đầu tư theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ Công ty.

Các tài sản bất động sản do Công ty thu hồi được từ các khoản công nợ kéo dài nhiều năm, khó đòi trong các năm trước, công ty đã và đang tiếp tục tích cực

tìm kiếm khách hàng chuyển nhượng để thu hồi vốn.

Đánh giá chung: Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện Công ty còn nhiều những khó khăn, đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực rất lớn của toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty. Hội đồng quản trị ghi nhận, đánh giá cao sự nỗ lực của Ban lãnh đạo điều hành và toàn thể các bộ công nhân viên Công ty.

Phần thứ hai:

MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2025

I. MỤC TIÊU

Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, duy trì sự ổn định và phát triển bền vững.

II. NHIỆM VỤ CHÍNH

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

1.1. Các chỉ tiêu giá trị:

- Tổng doanh thu:	2.678.500 triệu đồng.
- Tổng giá trị sản xuất:	104.370 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	12.000 triệu đồng.
- Cổ tức dự kiến:	2%

Hết quý 3 năm 2025, căn cứ vào tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 cho phù hợp.

1.2. Phương án huy động vốn:

Nhu cầu vốn lưu động năm 2025 là 1.039.732 triệu đồng.

Công ty có kế hoạch vay vốn các tổ chức tín dụng như sau:

Nguồn vốn	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ %
Vốn đối ứng của Công ty	104.732	10,1%
Vốn vay ngân hàng BIDV Hoàn Kiếm	600.000	57,7%
Vốn vay ngân hàng Agribank Láng Hạ	150.000	14,4%
Vốn vay ngân hàng Agribank Tây Hồ	150.000	14,4%
Vốn vay ngân hàng VPBank Hà Thành	35.000	3,4%
Tổng cộng	1.039.732	100%

(Chi tiết theo Phương án huy động vốn năm 2025 và Bảng kê tài sản đảm bảo tại các ngân hàng kèm theo)

2. Công tác sản xuất kinh doanh

- Công tác chế biến, kinh doanh than: Tập trung nguồn vốn cho hoạt động chế biến, kinh doanh than; nâng cao năng lực chế biến tại các Trạm; Mở rộng thị trường kinh doanh than thương mại đối với các hộ tiêu thụ.

- Công tác thi công xây lắp: Tiếp tục củng cố đội ngũ cán bộ phục vụ cho công tác thi công xây lắp, hoàn thiện các tiêu chí cần thiết để thực hiện các dự án theo hướng tiến tới Công ty làm tổng thầu EPC (thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công xây dựng).

- Tăng cường công tác kinh doanh vật tư thiết bị, đầu tư tập trung vào các gói thầu, hợp đồng kinh doanh VTTB trong thị trường nội bộ, truyền thống của TKV.

- Tiếp tục đầu tư các dự án đem lại hiệu quả cao cho Công ty. Trong đó tập trung lựa chọn, đầu tư các dự án trọng điểm, đem lại hiệu quả cao.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tài chính, tín dụng.

Đảm bảo an toàn tài chính của đơn vị, cân đối tiền vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Về tổ chức bộ máy:

Tiếp tục cải thiện, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động của cán bộ, công nhân viên, nâng cao năng suất lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của V-ITASCO.

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu Công ty theo hướng tinh gọn bộ máy, nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung quy chế, quy định theo hướng phù hợp với điều kiện kinh doanh thực tế của Công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát, quản trị chi phí, quản trị tài chính và pháp chế.

3. Giải pháp điều hành SXKD:

Trong năm 2025 Công ty thực hiện tốt một số giải pháp chính sau:

- Nghiêm túc, quyết liệt và trọng tâm nhiệm vụ đảm bảo An toàn (ATLĐ, VSMT, PCCCN, ANTT, an toàn về người, an toàn về vốn....) cho các hoạt động SXKD toàn Công ty và các Ban điều hành công trường (BDH) cũng như tại các đơn vị thành viên.

- Tiếp tục duy trì và phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ giữa các CBNV với nhau, giữa các phòng ban Công ty với các đơn vị/BDH, giữa các đơn vị/ BDH với nhau, đúng tinh thần “Kỷ luật và đồng tâm” để toàn Công ty là một khối thống nhất;

- Phát huy trí tuệ tập thể để có những giải pháp trọng tâm, đột phá và cụ thể cho các hoạt động SXKD;

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của các CBNV trong toàn Công ty, đặc

biệt trách nhiệm của người đứng đầu bộ phận/đơn vị trong Công ty, khuyến khích các cá nhân tập thể dám làm dám chịu trách nhiệm, dám đột phá để hoàn thành nhiệm vụ được giao; đồng thời phải đặt lợi ích Công ty trên hết để thực thi nhiệm vụ được giao;

- Giữ vững mối quan hệ tốt đẹp với TKV, với các tổ chức tín dụng và với các đối tác (đặc biệt các đối tác là Chủ đầu tư các dự án);

- Điều hành linh hoạt theo điều kiện thực tế của từng hoạt động SXKD; mở rộng khách hàng và thị trường tiêu thụ đối với kinh doanh than và kinh doanh vật tư thiết bị;

- Xây dựng mô hình điều hành dự án một cách chuyên nghiệp, tập trung, tinh gọn và hiệu quả để phát triển là đơn vị Tổng thầu có uy tín đối với các đối tác;

- Nâng cao công tác quản trị điều hành, tiết giảm chi phí, cập nhật và ứng dụng công nghệ mới cho công tác quản trị và điều hành;

- Chú trọng đời sống CBNV trong toàn Công ty, đặc biệt có chế độ đãi ngộ phù hợp cho các CBNV tại các BDH ở xa nhà; đồng thời xem xét điều chỉnh phụ cấp làm thêm giờ cho CBNV;

- Xây dựng hồ sơ năng lực công ty, nâng hạng năng lực trong mảng xây lắp, hoàn thiện hồ sơ năng lực kinh doanh vật tư thiết bị để đáp ứng năng lực tham gia đấu thầu với các chủ đầu tư; cập nhật kịp thời và thường xuyên thông tin trên trang web Công ty.

- Tiếp tục đào tạo bồi dưỡng và tuyển dụng/bổ nhiệm cán bộ mới có năng lực đáp ứng được yêu cầu của các hoạt động SXKD trong Công ty.

Kính thưa Quý cổ đông, trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin được cảm ơn sự cố gắng của cán bộ công nhân viên trong Công ty; sự ủng hộ và tin tưởng của các Quý cổ đông, các đối tác trong năm qua. Rất mong tiếp tục nhận được sự động viên, giúp đỡ của các quý cổ đông và các đối tác trong năm 2025 để Công ty hoàn thành tốt những mục tiêu chung đã đề ra. Kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty V-ITASCO ngày càng phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- BKS, HĐQT;
- Ban điều hành;
- Lưu VT, Thư ký Công ty, P.HCTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Thiền Quang Thảo

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2025

PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VỐN 2025

- Căn cứ Hợp đồng tín dụng hạn mức của BIDV – CN Hoàn Kiếm và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 15/11/2024;
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng của Agibank - CN Láng Hạ và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 26/09/2024;
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng của Agibank - CN Tây Hồ và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 29/09/2024,

Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin xây dựng kế hoạch tài chính, phương án huy động vốn cho SXKD năm 2025 như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
I	Tổng doanh thu	Triệu đồng	2.678.500
1	Kinh doanh than	Triệu đồng	1.250.000
2	Xây lắp	Triệu đồng	1.246.000
3	Kinh doanh vật tư thiết bị, xe ô tô, cho thuê kho bãi	Triệu đồng	182.500
II	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	104.370
III	Lợi nhuận	Triệu đồng	12.000

2. Chi phí thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025:

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá vốn	CPQL	CP Tài chính	Khấu hao	Tổng CP
	Tổng cộng	2.457.500	25.200	66.380	790	2.666.500
1	Kinh doanh than	1.200.000	12.072	31.800	378	1.244.251
2	Xây lắp	1.196.300	12.000	31.610	376	1.240.286
3	Kinh doanh vật tư thiết bị, xe ô tô, cho thuê kho bãi	177.830	1.128	2.970	35	181.963

3. Cơ cấu nguồn vốn thực hiện:

Nhu cầu về vốn lưu động theo tính toán,

$$\text{Nhu cầu VLĐ năm 2025} = \frac{\text{Tổng chi phí - Khấu hao - lãi vay}}{\text{VLĐ dự kiến năm 2025}}$$

Vòng quay VLĐ dự kiến: 2,5

Vậy nhu cầu vốn lưu động năm 2025 là 1.039.732 triệu đồng. Công ty có kế hoạch vay vốn các tổ chức tín dụng như sau:

Nguồn vốn	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ %
Vốn đối ứng của Công ty	104.732	10,1%
Vốn vay ngân hàng BIDV Hoàn Kiếm	600.000	57,7%
Vốn vay ngân hàng Agribank Láng Hạ	150.000	14,4%
Vốn vay ngân hàng Agribank Tây Hồ	150.000	14,4%
Vốn vay ngân hàng VPBank Hà Thành	35.000	3,4%
Tổng cộng	1.039.732	100%

4. Nguồn và kế hoạch trả nợ:

- Nguồn trả nợ: Nguồn phải thu hình thành từ phương án dòng tiền trả của khách hàng mua, của chủ đầu tư công trình và các nguồn khác của công ty.
- Trả nợ gốc (cuối kỳ/từng lần/kỳ): cuối kỳ
- Trả lãi tiền vay: theo tháng

5. Biện pháp bảo đảm tiền vay:

- Căn cứ điều kiện bảo đảm thực hiện nghĩa vụ khoản vay, Công ty sẽ tiến hành đưa tài sản vào thế chấp theo quy định của từng ngân hàng (Theo Bảng kê TSĐB tại các ngân hàng đính kèm).

6. Thực hiện:

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin giao Ban Tổng giám đốc thực hiện, chỉ đạo các đơn vị, bộ phận thực hiện theo nhiệm vụ được giao, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025.



Thiều Quang Thảo

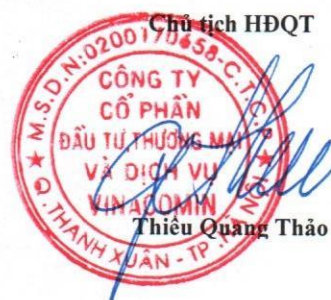
BẢNG KÊ TÀI SẢN ĐẢM BẢO THẺ CHẤP TẠI CÁC NGÂN HÀNG**Năm 2025**

Stt	Tài sản	Giá trị định giá tài sản	Hệ số quy đổi	Giá trị thế chấp quy đổi	Tại BIDV CN Hoàn Kiếm	Tại NHNN CN Láng Hạ	Tại NHNN CN Tây Hồ	Ghi chú
A	TÀI SẢN CỦA V-ITASCO	85.135.440.000		68.338.576.000	35.391.936.000	7.862.000.000	25.084.640.000	
I	Bất động sản, xe ô tô	75.235.440.000		58.638.576.000	35.391.936.000	3.162.000.000	20.084.640.000	
1	Nhà và đất tại số 10 Hồ Xuân Hương, Hải Phòng	19.221.000.000	0,80	15.376.800.000	15.376.800.000			
2	Nhà và đất số: 865-25, Tờ bản đồ số: 2 tại P. An Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM	25.018.920.000	0,80	20.015.136.000	20.015.136.000			
3	Căn hộ Richland Southern 206	5.384.640.000	0,75	4.038.480.000			4.038.480.000	
4	Căn hộ Richland Southern 210	5.312.800.000	0,75	3.984.600.000			3.984.600.000	
5	Căn hộ Richland Southern 305	5.384.640.000	0,75	4.038.480.000			4.038.480.000	
6	Căn hộ Richland Southern 306	5.384.640.000	0,75	4.038.480.000			4.038.480.000	
7	Căn hộ Richland Southern 310	5.312.800.000	0,75	3.984.600.000			3.984.600.000	
8	Xe ô tô Landcruiser 30E-414.32	2.304.000.000	0,75	1.728.000.000		1.728.000.000		
9	Xe ô tô Lexus LX570 30E-431.93	1.212.000.000	0,75	909.000.000		909.000.000		
10	Xe ô tô Prado 29A-261.09	700.000.000	0,75	525.000.000		525.000.000		
II	Số tiết kiệm tiền gửi	9.900.000.000		9.700.000.000	-	4.700.000.000	5.000.000.000	
1	Trái phiếu (Agribank Láng Hạ)	2.000.000.000	0,90	1.800.000.000		1.800.000.000		
2	Hợp đồng tiền gửi 030420234302191HDTG	2.900.000.000	1,00	2.900.000.000		2.900.000.000		
3	Hợp đồng tiền gửi 24092024/HDTG/NHNTH-VINACOMIN	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000	
B	TÀI SẢN V-ITASCO MƯỢN CÁC CỔ ĐÔNG LỚN ĐEM ĐI THẺ CHẤP	1.317.493.747.992		831.718.841.718	552.908.269.342	112.936.838.012	165.873.734.364	
I	Bất động sản, xe ô tô	1.028.745.527.827		728.626.953.073	503.246.380.697	109.336.838.012	116.043.734.364	
1	Nhà máy thu điện Đắk Đoa	492.005.000.000	0,60	295.203.000.000	295.203.000.000			
2	2 lô BDS Vinhomes Riverside 2	253.236.225.872	0,80	202.588.980.697	202.588.980.697			
3	Nhà NQ 05-16 KĐT Vinhomes Riverside Long Biên	35.513.192.955	0,80	28.410.554.364			28.410.554.364	
4	Nhà N03 Việt Hưng, Long Biên	39.015.600.000	0,80	31.212.480.000			31.212.480.000	
5	Nhà Sao Biển 04-24 KĐT Vinhomes Marina Hải Phòng	43.000.000.000	0,75	32.250.000.000			32.250.000.000	
6	Nhà 91m2 - Trâu Quỳ	22.707.000.000	0,85	19.300.950.000			19.300.950.000	
7	Khách sạn Đà Nẵng	17.071.400.000	0,84	14.260.000.000		14.260.000.000		
8	Quyền sử dụng đất Khu C4/14 khu DT 1A Điện Bàn, Quảng Nam	3.906.009.000	0,85	3.320.107.650		3.320.107.650		
9	Quyền sử dụng đất C12-10 khu DT số 3 Điện Bàn, Quảng Nam	4.616.750.000	0,85	3.924.237.500		3.924.237.500		
10	Quyền sử dụng đất C12-09 khu DT số 3 Điện Bàn, Quảng Nam	4.616.750.000	0,85	3.924.237.500		3.924.237.500		
11	Nhà đất tại Hồ Ba Mẫu, Q. Đống Đa	94.246.600.000	0,85	79.783.255.362		79.783.255.362		
12	Nhà đất Lê Anh Hòa	6.818.000.000	0,80	5.454.400.000	5.454.400.000			
13	Xe ô tô Maserati Granturismo 4.2 - 30F-567.88	4.400.000.000	0,75	3.300.000.000		3.300.000.000		
14	Xe ô tô Porsche Cayenne Turbo 4.8 - 29A-021.58	1.100.000.000	0,75	825.000.000		825.000.000		
15	Xe ô tô Lexus 30K-515.15	6.493.000.000	0,75	4.869.750.000			4.869.750.000	
II	Số tiết kiệm tiền gửi	288.748.220.165		103.091.888.645	49.661.888.645	3.600.000.000	49.830.000.000	
1	Số tiết kiệm Nguyễn Việt Linh	3.247.805.765	1,00	3.247.805.765	3.247.805.765			
2	Cổ Phiếu (11.206.800) Cty Sông Đà 11	232.070.414.400	0,20	46.414.082.880	46.414.082.880			
3	HDTG số: 04032025-01/HDTG/NHNTH-SUPAN	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000	
4	HDTG số: 04032025-02/HDTG/NHNTH-SUPAN	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000	
5	HDTG số: 04032025-03/HDTG/NHNTH-SUPAN	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000	
6	HDTG số: 04032025-04/HDTG/NHNTH-SUPAN	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000	
7	HDTG số: 04032025-05/HDTG/NHNTH-SUPAN	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000	

Stt	Tài sản	Giá trị định giá tài sản	Hệ số quy đổi	Giá trị thể chấp quy đổi	Tại BIDV CN Hoàn Kiếm	Tại NHNN CN Láng Hạ	Tại NHNN CN Tây Hồ	Ghi chú
8	HĐTG số: 04032025-06/HĐTG/NHNoTH-SUPAN	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000	
9	HĐTG số: 04032025-07/HĐTG/NHNoTH-SUPAN	2.000.000.000	1,00	2.000.000.000			2.000.000.000	
10	Hợp đồng tiền gửi Số: 05062024-01/HĐTG/NHNoTH-SUPAN	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000	
11	Hợp đồng tiền gửi Số: 05062024-02/HĐTG/NHNoTH-SUPAN	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000	
12	Hợp đồng tiền gửi Số: 05062024-03/HĐTG/NHNoTH-SUPAN	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000	
13	Hợp đồng tiền gửi Số: 05062024-04/HĐTG/NHNoTH-SUPAN	2.830.000.000	1,00	2.830.000.000			2.830.000.000	
14	Sổ tiết kiệm Thiệu Quang Thảo Agribank - Tam Trinh	3.600.000.000	1,00	3.600.000.000		3.600.000.000		
	Tổng cộng	1.402.629.187.992		900.057.417.718	588.300.205.342	120.798.838.012	190.958.374.364	

Kế toán trưởng


Nguyễn Trung Hiếu

Chủ tịch HĐQT

Thiệu Quang Thảo